

Thanh Hóa, ngày 8 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

(Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019)

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

A. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện, giúp đỡ của các đồng chí lãnh đạo Tỉnh cùng các sở, ban ngành các cấp trong Tỉnh.

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sắc của các đồng chí lãnh đạo Tổng Công ty và sự ủng hộ, giúp đỡ nhiệt tình của các phòng ban chức năng trong Tổng công ty. Đặc biệt trong quý IV năm 2018 công ty nhận thêm phần bán hàng sản phẩm mang thương hiệu bia Hà Nội để từ đó chủ động công tác thị trường cũng như tăng trưởng thị phần. Hơn nữa, công ty được sản xuất thêm bia lon 330ml Hà Nội cũng giúp tăng được sản lượng sản xuất cho công ty.

- Các sản phẩm bia chất lượng cao của công ty như Bia chai, bia lon Thabrew ngày càng khẳng định được thương hiệu, được người tiêu dùng đón nhận.

- Thanh hóa là một trong những tỉnh dân số có tỉ trọng người trong độ tuổi lao động cao, thu nhập bình quân đầu người tăng, đồng thời ngành du lịch có nhiều đổi mới, đang ngày càng phát triển. Chính vì vậy Thanh Hóa được đánh giá là một thị trường tiêu thụ bia đầy tiềm năng.

- Năm 2018 là năm thuận lợi về thời tiết các tháng cuối năm nhiệt độ không quá thấp cũng là điều kiện tốt cho việc tiêu thụ bia của công ty.

2. Khó khăn

- Hiện nay thị trường bia trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đang có sự cạnh tranh, chiếm lĩnh thị phần quyết liệt giữa các sản phẩm bia có thương hiệu lớn như, bia Sài Gòn, bia Huda, bia Halida, bia Tuborg, bia Heniken, bia Tiger.. Các công ty trên đang xây dựng và triển khai chiến lược đầu tư lớn vào việc xây dựng hình ảnh, áp dụng chính sách bán hàng bằng các chương trình khuyến mại lớn, dành cho người tiêu dùng và đại lý phân phối để nhằm chiếm lĩnh thị phần trên khu vực Thanh Hóa.

- Các chính sách của nhà nước như hạn chế việc sử dụng rượu, bia trong giờ làm việc.. Bên cạnh đó, việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt gây áp lực tăng giá bán trong vài năm gần đây dẫn đến sản lượng tiêu thụ giảm.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ

1. Tình hình sản xuất:

Tổng sản lượng bia sản xuất các loại đạt 55,67 triệu lít giảm 4,07 triệu lít (6,81%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 90,93% kế hoạch năm. Trong đó:

- Bia Thanh Hóa đạt 45,88 triệu lít giảm 0,8 triệu lít (1,72%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 96,6% kế hoạch năm.

- Bia Hà Nội đạt 9,78 triệu lít giảm 3,58 triệu lít (27,46%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 68,97% kế hoạch năm (trong đó, bia chai Hà Nội đạt 9,46 triệu lít, bia lon đạt 0,317 triệu lít)

2. Tình hình tiêu thụ:

Tổng sản lượng tiêu thụ bia các loại đạt 56,6 triệu lít trong đó tiêu thụ tại công ty mẹ đạt 55,45 triệu lít giảm 3,36 triệu lít (5,71%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 90,57% kế hoạch năm 2018. Trong đó:

***Bia chai, lon Hà Nội:** Đạt 9,89 triệu lít (Bia chai Hà Nội đạt 9,68 triệu lít, bia lon đạt 0,206 triệu lít)

***Bia Thanh Hóa:** Đạt 45,56 triệu lít giảm 0,53 triệu lít (1,16%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 95,92% kế hoạch năm. Bao gồm:

- *Bia hơi các loại đạt 14,26 triệu lít tăng 0,24 triệu lít (1,74%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 99,77% kế hoạch năm.*

- *Bia chai, lon đạt 31,29 triệu lít giảm 0,776 triệu lít (2,42%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 94,25% kế hoạch năm. Trong đó:*

+ *Bia chai Thanh Hoa 330ml đạt 10,117 triệu lít giảm 0,42 triệu lít (4,05%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 91,15% kế hoạch năm.*

+ *Bia chai Thanh Hoa 450ml đạt 9,69 triệu lít giảm 1,90 triệu lít (16,42%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 80,09% kế hoạch năm.*

+ *Bia chai Thabrew đạt 7,93 triệu lít tăng 0,46 triệu lít (6,23%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 99,09% kế hoạch năm.*

+ *Bia lon Thanh Hoa đạt 1,67 triệu lít tăng 0,54 triệu lít (47,47%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 208,6% kế hoạch năm.*

+ *Bia lon Thabrew đạt 1,88 triệu lít tăng 0,55 triệu lít (41,46%) so với cùng kỳ năm 2017, đạt 157,28% kế hoạch năm.*

- *Từ ngày 01/09/2018 thực hiện chỉ đạo của TCT và HĐQT công ty: Công ty TNHH MTV Thương mại bia Hà Nội – Thanh Hóa tiếp nhận kênh phân phối, tiêu thụ các sản*

phẩm mang thương hiệu Habeco tại địa bàn Thanh Hóa, bước đầu tổng sản lượng tiêu thụ đạt: 9,34 triệu lít (Tính đến hết 31/12/2018). Trong đó:

- Bia chai HN các loại: 2,21 triệu lít

- Bia lon các loại: 7,03 triệu lít

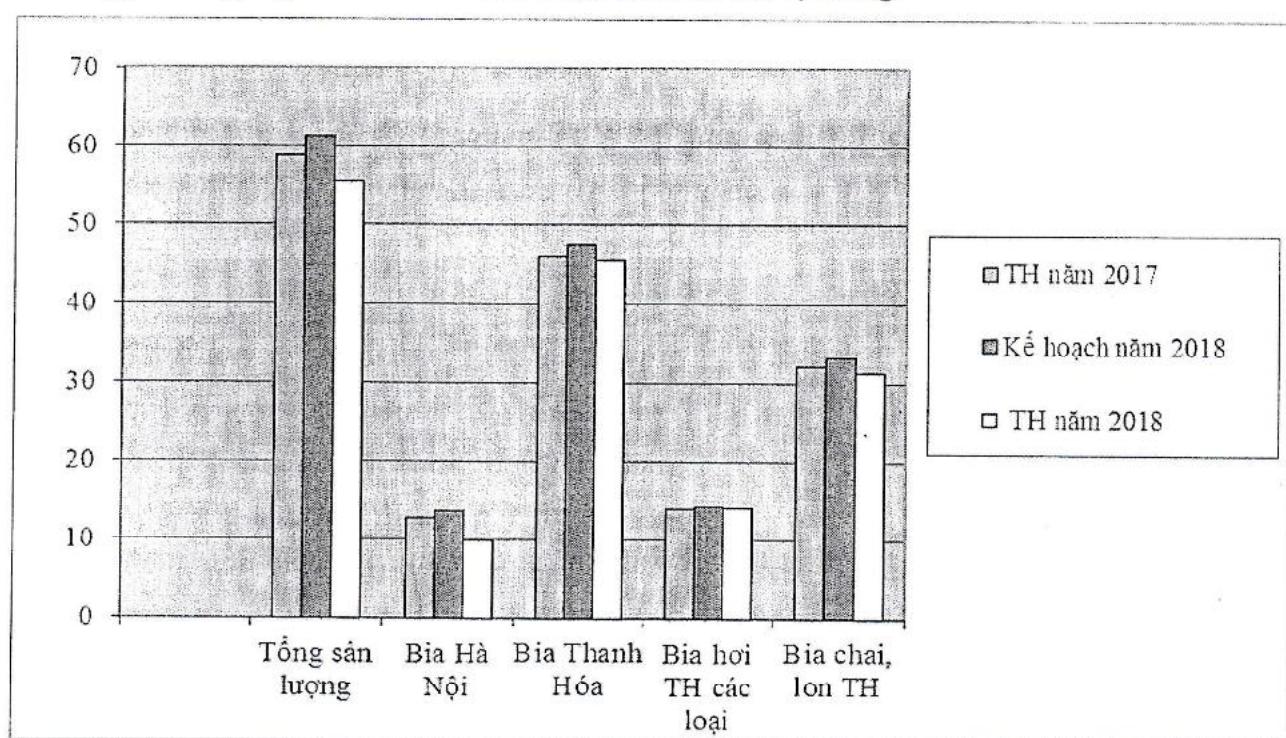
- Nước lọc: 0,1 triệu lít

Tổng doanh thu đạt được: 211,7 tỷ đồng

3. Tổng doanh thu hợp nhất đạt: 611,86 tỷ đồng

4. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 7,901 tỷ đồng

5. Tổng phải nộp ngân sách nhà nước hợp nhất: 322,1 tỷ đồng.



Biểu đồ so sánh sản lượng tiêu thụ

(không bao gồm phần tiêu thụ cho công ty TNHH MTV TM Habeco)

C. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, TIÊU THỤ VÀ CÁC CÔNG TÁC KHÁC

I. Công tác sản xuất

- Từ đầu năm 2018, Công ty đã tập trung xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp, tập trung vào công tác điều hành, điều độ sản xuất bám sát với nhu cầu tiêu thụ, đảm bảo lượng hàng tồn kho luôn được duy trì ở mức hợp lý, đáp ứng được nhu cầu thị trường theo từng thời vụ.

- Công ty đã tập trung quản lý sản xuất nhằm đảm bảo ra thị trường sản phẩm với chất lượng ổn định.

- Công tác quản lý chi phí, thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật thường xuyên được rà soát, theo dõi.

2. Công tác tiêu thụ

- *Đối với sản phẩm bia hơi, bia box, keg:* các sản phẩm này tại thị trường các huyện trung du và miền núi chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ của các hãng tư nhân có chính sách linh hoạt như: giá rẻ, không phải cược vỏ.

- *Đối với các sản phẩm bia chai Thanh Hoá:* Đây là dòng sản phẩm truyền thống của Công ty với chất lượng ổn định, giá thành hợp lý. Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện nhiều chương trình kích cầu, khuyến mãi hợp lý, linh hoạt. Tuy nhiên, do thời tiết có nhiều bất lợi so với cùng kỳ, có nhiều thương hiệu bia cạnh tranh, chính sách thu hồi vỏ chai của công ty đang còn nhiều vấn đề cần phải đổi mới....đó là nguyên nhân chính sản lượng giảm so với cùng kỳ năm 2017.

- *Đối với dòng sản phẩm bia chai Thabrew, bia lon:* Đây là dòng sản phẩm cao cấp của công ty với chất lượng thơm ngon, hình thức mẫu mã bắt mắt. Do đó, năm 2018 có sự tăng trưởng so với năm 2017 đặc biệt là sản phẩm bia lon (*Tổng sản lượng bia lon Thanh Hoá và bia lon Thabrew năm 2018 đạt 3,556 triệu lít tăng 1,09 triệu lít so với cùng kỳ năm 2017*) đang từng bước bao phủ khắp thị trường trong tỉnh.

- Công tác tiêu thụ chưa có nhiều đổi mới, các chương trình kích cầu hiện nay chưa đến tận tay được người tiêu dùng mà chủ yếu chỉ đến được các đại lý cấp I, cấp 2.

- Cơ chế bán hàng còn gặp khó khăn trong vấn đề thu hồi vỏ chai, két nhựa có ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất cũng như tiêu thụ bia của công ty.

- Từ 1/9/2018 công ty đã hợp nhất kênh tiêu thụ bia Thanh Hóa và bia Hà Nội tại thị trường Thanh Hóa sản lượng tiêu thụ đạt 1,145 triệu lít bia các loại. Doanh thu tiêu thụ đạt 211,7 tỷ đồng.

3. Tổ chức lao động:

Công tác tuyên truyền vận động, giáo dục chính trị tư tưởng là một trong những chức năng của công đoàn nhằm nâng cao nhận thức cho người lao động . Để làm tốt công tác này,

BCH công đoàn đã tìm nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty. Học tập và triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước , đặc biệt là Qui chế dân chủ trong Doanh nghiệp. Đồng thời công đoàn cũng đã triển khai kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của công đoàn các cấp. Phổ biến rộng rãi kiến thức pháp luật, thông qua đó mà người lao động nâng cao được nhận thức và hiểu biết pháp luật, biết bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của mình. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát động các phong trào thi đua tạo ra không khí lao động sôi nổi say trong CNVC-LĐ.

Ngoài ra, phong trào rèn luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khoẻ để SXKD đã trở thành phong trào quần chúng rộng khắp trong CNVC-LĐ. Nhiều môn như bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn ... được đông đảo công nhân lao động tham gia tích cực. Tổ chức được các giải bóng đá, giải cầu lông trong nội bộ Công ty và thi đấu giao hữu với các đơn vị bạn. Tổ chức tuyên truyền công tác phòng chống tệ nạn xã hội trong CNVC-LĐ. Tham gia hội thi An toàn vệ sinh viên giỏi năm 2018 do tổng công ty tổ chức tháng 5 tại Thanh Hóa, đoàn của công ty đạt giải nhì toàn đoàn; Tham gia Hội thao CNVC LĐ do Tổng Công ty tổ chức tháng 10 năm 2018 tại Hà nội , đoàn Công ty đạt giải Nhất toàn đoàn.

4. Công tác công đoàn:

Ngay từ những ngày đầu năm, công đoàn Công ty đã phát động phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phong trào xanh-sạch-đẹp, đảm bảo an toàn - vệ sinh lao động, phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và thực hành tiết kiệm, đây là việc làm thường xuyên của CNVC-LĐ Công ty cổ phần bia Thanh Hóa. Phong trào này đã góp phần không nhỏ vào việc thực hiện kế hoạch SXKD của công ty, đặc biệt là trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

5. Công tác tuyên truyền, giáo dục :

Công đoàn đã vận động CNVC-LĐ tham gia công tác quản lý. Phối hợp với ban Giám đốc tổ chức hội nghị người lao động vào ngày 20/4/2018 sau khi Đại hội cổ đông thường niên. Trong hội nghị người lao động được trình bày tâm tư nguyện vọng về việc làm và đời sống, góp ý kiến xây dựng Nghị quyết của hội nghị và xây dựng phương hướng SXKD của Công ty.

Thông qua hội nghị người lao động, Giám đốc đã cùng Công đoàn ký kết Thoả ước Lao động tập thể . Những thoả thuận, cam kết trong thoả ước lao động tập thể đã được CNVC-LĐ giám sát, kịp thời có những kiến nghị cần bổ sung sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các qui định mới của pháp luật.Thông qua Quy chế quản lý và sử dụng quỹ

phúc lợi, Nội quy lao động. Tham gia xây dựng và thực hiện Qui chế dân chủ trong doanh nghiệp, đảm bảo công khai, công bằng, dân chủ, đoàn kết nội bộ.

Dược sự quan tâm của chuyên môn và sự phối hợp hoạt động tốt giữa chuyên môn và công đoàn mà việc làm của CNVC-LĐ luôn được đảm bảo. 100% công nhân lao động có việc làm ổn định.

Các chế độ khác như chế độ ăn ca, chế độ độc hại, Bảo hộ lao động trong khi làm việc được đảm bảo đầy đủ theo qui định của pháp luật.

Người lao động thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty hiện nay.

Nâng lương và tổ chức thi nâng bậc cho CNVC-LĐ theo qui định hiện hành của Nhà nước, tổ chức tự đào tạo cho những công nhân chưa qua đào tạo cơ bản hoặc đào tạo lại cho phù hợp với thiết bị, công nghệ mới. Tổ chức huấn luyện An toàn - vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ cho người lao động.

Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho CB,CNV nói chung và phụ nữ nói riêng, đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và giải quyết các chế độ khác cho người lao động kịp thời và đúng chế độ .

Công đoàn phối hợp với chuyên môn tạo điều kiện về vật chất cho hàng trăm lượt CB CNV đi cổ vũ, tham quan trong các lần hội thao, hội thi do Tổng công ty tổ chức.

II. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2019 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Từ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế kết hợp với kế hoạch Tổng Công ty giao, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa đã xây dựng kế hoạch năm 2019 như sau:

A. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT NĂM 2019

* **Tổng sản lượng sản xuất bia các loại: 63,98 triệu lít. Trong đó:**

- **Bia Hà Nội các loại: 17,48 triệu lít. Bao gồm:**

+ Bia chai HN 450 nhẵn đỏ: 5,48 triệu lít

+ Bia lon HN: 12 triệu lít

- **Bia Thanh Hóa: 46,5 triệu lít. Bao gồm:**

+ Bia hơi các loại: 14,19 triệu lít.

+ Bia chai, lon: 32,314 triệu lít.

***Tổng sản lượng tiêu thụ các loại: 70,84 triệu lít. Trong đó:**

- *Bia Hà Nội các loại: 24,34 triệu lít. Bao gồm:*
 - + Bia chai HN 450 nhän đô: 6,39 triệu lít
 - + Bia lon HN: 16,93 triệu lít
 - + Ngoài ra, dự kiến tiêu thụ các sản phẩm khác mang thương hiệu Habeco tiêu thụ tại thị trường Thanh Hóa: 1,02 triệu lít.
 - *Bia Thanh Hóa: 46,5 triệu lít. Bao gồm:*
 - + Bia hơi các loại: 14,19 triệu lít.
 - + Bia chai, lon: 32,31 triệu lít.
- * **Tổng doanh thu hợp nhất: 1.089,38 tỷ**
- * **Tổng thuế và các khoản phải nộp: 435,19 tỷ. Trong đó:**
- + Thuế phải nộp riêng: 427,3 tỷ
 - + Thuế phải nộp công ty TM MTV: 7,8 tỷ.
- * **Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 11,265 tỷ.**

B. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để thực hiện được kế hoạch sản xuất kinh doanh trên, góp phần vào hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giao năm 2019, Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá cần thực hiện tốt những giải pháp chính sau đây:

1. Công tác sản xuất

- Dựa vào kế hoạch sản xuất đã được phê duyệt và nắm bắt việc tiêu thụ sản phẩm trên thị trường để điều chỉnh, điều hành sản xuất, đảm bảo luôn đáp ứng đầy đủ về số lượng và chất lượng sản phẩm, đặc biệt khi thị trường có nhu cầu tăng.

- Đấu mối thường xuyên với các đơn vị liên quan của Tổng Công ty và các đơn vị vận tải để đáp ứng đủ, kịp thời các loại vật tư, nguyên liệu cho sản xuất và xuất bia thành phẩm.

- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp với tình hình tiêu thụ tránh tình trạng để bia lên men dài ngày, ngắn ngày gây ảnh hưởng tới chất lượng sản phẩm, lãng phí và ách tắc sản xuất.

- Các đơn vị chủ động trong công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị nhằm đáp ứng tốt cho công tác sản xuất.

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Tiếp tục đầu tư thay mới các thiết bị cũ, lạc hậu. Thực hiện sửa chữa, cải tạo các thiết bị, nhà xưởng, nhà kho, đường nội bộ, cống rãnh thoát nước, cải thiện điều kiện lao động, cải thiện điều kiện môi trường đáp ứng yêu cầu của luật định.

- Công ty cần tiếp tục đầu tư vỏ chai, két nhựa thiêu nhằm phục vụ tốt công tác sản xuất, kinh doanh.

3. Công tác quản lý, cải tiến chất lượng và thực hành tiết kiệm

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện định mức tiêu hao, hao phí nguyên, nhiên vật liệu, thành phẩm và duy trì thực hành tiết kiệm, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý, giảm chi phí sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm có tính cạnh tranh cao.

- Duy trì, thường xuyên cải tiến tài liệu các hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và đáp ứng các yêu cầu tiêu chuẩn, luật định. Các đơn vị tự chủ động truy cập các yêu cầu của luật định có liên quan đến đơn vị của mình.

- Công ty phối hợp với đơn vị tư vấn nhằm nhanh chóng hoàn thành công tác định biên, định mức dây chuyền nhằm sắp xếp lại lao động một cách hợp lý để nâng cao hiệu suất lao động, giảm chi phí cho sản xuất.

4. Công tác thị trường

Nhằm giữ vững thị trường trong tỉnh và mở rộng thị trường ngoài tỉnh cũng như tăng khả năng cạnh tranh, tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm bia Thanh Hoa thì các giải pháp mở rộng và phát triển thị trường trong thời gian tới cần tập trung chú trọng vào một số giải pháp cụ thể như sau :

+ Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm, khai thác các phân khúc khách hàng cao cấp, thay đổi lại mẫu mã, hình thức đối với các sản phẩm hiện có phù hợp với thị hiếu của thị trường.

+ Xây dựng các chương trình khuyến mại đối với các sản phẩm bia đáp ứng tình hình thị trường.

+ Nghiên cứu, khảo sát và lập phương án mở rộng phát triển các sản phẩm thương hiệu bia Hà Nội, bia Thanh Hoa tại các vùng thị trường có thị phần thấp trong tỉnh cũng như xây dựng các phương án phát triển thị trường ngoài tỉnh.

+ Tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ vào tạo điều kiện thuận lợi của các cấp Lãnh đạo trong tỉnh đối với sản phẩm bia sản xuất tại địa phương để tăng cường công tác quảng cáo, quảng bá hình ảnh thương hiệu bia Hà Nội, bia Thanh Hóa đến đông đảo người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh.

+ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống Quản lý giám sát kênh phân phối theo hướng chủ động tích cực. Hoàn thiện chính sách bán hàng đối với hệ thống kênh phân phối.

+ Tổ chức nhân rộng mô hình bán bia hơi đóng box ra các khu vực thị trường Đồng bằng ven biển.

+ Từng bước nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, trang bị biển hiệu và các vật dụng bán hàng, tiếp tục tuyển dụng PG phục vụ và giới thiệu sản phẩm tại các điểm bán hàng.

+ Tăng cường các hoạt động trang bị vật dụng bán bia cho khách hàng và các hoạt động tài trợ, các chương trình quảng cáo trên các phương tiện truyền thông, khuyến mãi và quảng bá thương hiệu sản phẩm của Công ty.

+ Chuẩn bị nguồn lực để đáp ứng việc cung cấp bia đầy đủ kịp thời cho thị trường vào những đợt cao điểm.

+ Cơ cấu, sắp xếp lại nhân sự phù hợp với tính chất của từng công việc cụ thể nhằm phát huy năng lực của từng cá nhân.

+ Xây dựng kế hoạch giao khoán sản lượng cho từng vùng thị trường gắn với trách nhiệm của từng nhân viên từ đó phát huy tốt tinh thần sáng tạo, chủ động trong công việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm của nhân viên. Có chính sách khen thưởng động viên kịp thời.

+ Tiếp tục mở các khóa đào tạo, nhằm nâng cao kỹ năng kiến thức bán hàng cho đội ngũ nhân viên làm công tác thị trường.

+ Giải pháp tiêu thụ bia Hà Nội tại thị trường Thanh Hóa có báo cáo chi tiết riêng do công ty Thương mại trình bày.

5. Giải pháp để tăng năng suất và giảm lao động

5.1. Các giải pháp

* Tăng cường tự động hóa một số vị trí trong dây chuyền sản xuất, đầu tư trang thiết bị để tăng năng suất và giảm lao động: Khi đó có thể tăng năng suất và chỉ cần ít người vận hành lúc đó sẽ giảm được nhân sự một cách chính đáng. Ví dụ:

+ Lắp thiết bị dán thùng đầu ra dây chuyền chiết lon.

+ Lắp đặt hệ thống xi clô malt cho nhà nấu...

* Thay đổi cơ cấu tổ chức lại lao động, cụ thể như:

+ Định biên, sắp xếp lại lao động cho các phân xưởng, dây chuyền trên cơ sở tư vấn của đơn vị tư vấn về lao động.

+ Tái cấu trúc (tách, nhập) hợp nhất một số phòng ban hoặc phân xưởng, bộ phận cho phù hợp tình hình thực tế và giảm chi phí nhân sự quản lý.

* Khoán quỹ lương đến từng đơn vị, phòng ban trong công ty.

* Trong các năm tiếp theo không tuyển lao động phổ thông mà chỉ tuyển bổ sung một số Lao động có trình độ cao đảm bảo đáp ứng cho các vị trí quan trọng tại các đơn vị, phòng ban để có nguồn cho công tác đào tạo các bộ cấp trung và cao cấp.

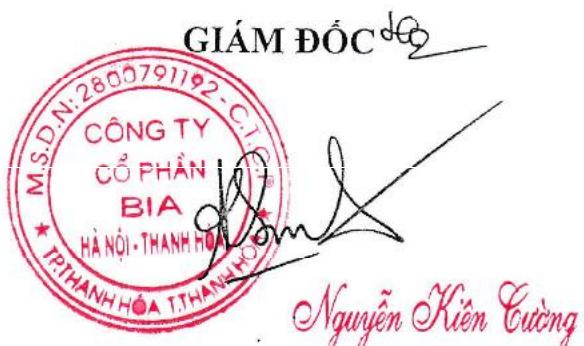
5.2. Sắp xếp lao động dôi dư:

+ Vận động số lao động không đảm bảo sức khỏe, ốm đau dài ngày về nghỉ hưu trước tuổi. Để thực hiện việc này cần phải có nguồn kinh phí để hỗ trợ người lao động nghỉ hưu trước tuổi, ốm đau; lựa chọn đối tượng người lao động đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi, đúng theo quy định của pháp luật.

+ Số lao động có trình độ, sức khỏe: Chuyển sang làm công tác thị trường, bán hàng.

+ Lực lượng dôi dư sau khi thực hiện định biên: Bố trí vào các tổ chờ việc mà không phải là bộ phận thực hiện các công việc thường xuyên.

+ Chuyển thay thế một phần lao động làm công tác bốc xếp, vận chuyển mà phòng kế hoạch đang thuê khoán như hiện nay.



BÁO CÁO TỔNG KẾT SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
CUA CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2017	Năm 2018		So sánh	
				KH năm	TH năm	TH năm 2018/TH 2017	TH năm 2018/KH 2018
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
I	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	1.000 lít	59.742,14	61.225,00	55.970,62	93,69	91,42
1	Bia Hà Nội	-	13.049,86	13.725,00	10.083,48	77,27	73,47
a	Bia chai Hà Nội	-	13.049,86	13.725	9.765,92	74,84	71,15
b	Bia lon Hà Nội	-			317,56		
2	Bia Thanh Hoa	-	46.692,28	47.500,00	45.887,14	98,28	96,60
a	Bia hơi các loại	-	14.304,44	14.300,00	14.466,26	101,13	101,16
-	Bia hơi	-	10.907,16	10.800	11.205,81	102,74	103,76
-	Bia Box 30L	-	2.965,14	3.000	2.713,11	91,50	90,44
-	Bia Keg 2L	-	432,14	500	547,34	126,66	109,47
b	Bia chai, lon các loại	-	32.387,84	33.200,00	31.420,88	97,01	94,64
-	Bia chai 330ml	-	10.504,41	11.100	10.121,66	96,36	91,19
-	Bia chai 450ml	-	11.568,29	12.100	9.730,24	84,11	80,42
-	Bia chai Thabrew	-	7.520,70	8.000	7.837,51	104,21	97,97
-	Bia lon Thanh Hoa	-	1.231,07	800	1.719,40	139,67	214,93
-	Bia lon Thabrew	-	1.563,38	1.200	2.012,07	128,70	167,67
II	Sản phẩm chủ yếu tiêu thụ	1.000 lít	58.812,15	61.225,00	55.453,42	94,29	90,57
1	Bia chai Hà Nội	-	12.719,61	13.725,00	9.893,41	77,78	72,08
a	Bia chai Hà Nội	-	12.719,61	13.725	9.686,70	76,16	70,58
b	Bia lon Hà Nội	-			206,71		
2	Bia Thanh Hoa	-	46.092,54	47.500,00	45.560,01	98,84	95,92
a	Bia hơi các loại	-	14.023,62	14.300,00	14.267,52	101,74	99,77
-	Bia hơi	-	10.761,17	10.800	11.023,23	102,44	102,07
-	Bia Box 30L	-	2.795,55	3.000	2.698,35	96,52	89,95
-	Bia Keg 2L	-	466,91	500	545,94	116,93	109,19
b	Bia chai, lon các loại	-	32.068,92	33.200,00	31.292,49	97,58	94,25
-	Bia chai 330ml	-	10.545,27	11.100	10.117,97	95,95	91,15
-	Bia chai 450ml	-	11.595,87	12.100	9.691,29	83,58	80,09
-	Bia chai Thabrew	-	7.461,99	8.000	7.927,03	106,23	99,09
-	Bia lon Thanh Hoa	-	1.131,61	800	1.668,81	147,47	208,60
-	Bia lon Thabrew	-	1.334,18	1.200	1.887,39	141,46	157,28
III	Tồn kho	-					
IV	Doanh thu bán hàng và CCDV hợp nhất	Tỷ đồng	580,81	633,28	611,86	105,35	96,62
1	Công ty mẹ	-	367,69	392,5	360,45	98,03	91,83

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2017	Năm 2018		So sánh	
				KH năm	TH năm	TH năm 2018/TH 2017	TH năm 2018/KH 2018
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
1.1	Doanh thu bán hàng	-	363,58	388,66	356,8	98,14	91,81
	- Bia hơi, bia box	-	60,77	60,13	59,65	98,16	99,21
	- Bia Keg 2L	-	4,30	4,63	4,43	103,02	95,70
	- Bia chai 330ml	-	63,57	66,53	62,29	97,98	93,62
	- Bia chai 450ml	-	67,01	67,99	55,81	83,28	82,08
	- Bia chai Thabrew	-	68,71	72,76	75,54	109,94	103,82
	- Bia lon Thanh Hoa	-	11,69	12,94	17,74	151,75	137,06
	- Bia lon Thabrew	-	15,90	18,78	22,60	142,14	120,33
	- Bia chai Hà Nội	-	71,63	84,89	56,14	78,38	66,13
	- Bia lon Hà Nội	-			2,62		
1.2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	4,11	3,85	3,63	88,25	94,21
2	Công ty TM	Tỷ đồng	505,07	544,54	743,78	147,26	136,59
IV	Tổng chi phí hợp nhất	Tỷ đồng	570,55	625,99	605,05	106,05	96,65
1	Giá vốn hàng bán hợp nhất	Tỷ đồng	465,80	514,55	488,60	104,89	94,96
1.1	*Công ty mẹ	-	290,60	314,3	286,90	98,73	91,29
	- Bia hơi, bia box	-	44,08	54,45	46,78	106,11	85,91
	- Bia Keg 2L	-	2,14	2,90	2,98	139,41	102,81
	- Bia chai 330ml	-	53,73	57,30	53,12	98,87	92,71
	- Bia chai 450ml	-	57,25	48,10	50,01	87,36	103,98
	- Bia chai Thabrew	-	41,18	49,35	45,13	109,58	91,44
	- Bia lon Thanh Hoa	-	13,15	14,97	17,86	135,82	119,31
	- Bia lon Thabrew	-	17,33	18,35	22,30	128,70	121,51
	- Bia chai Hà Nội	-	61,74	68,86	46,73	75,69	67,86
	- Bia lon Hà Nội	-			1,99		
1.2	*Công ty TM	-	467,00	504,04	693,60	148,52	137,61
2	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	61,26	69,22	69,97	114,21	101,08
2.1	*Công ty mẹ	-	40,71	44,22	40,796	100,21	92,27
	- Bia hơi, bia box	-	6,08	5,05	6,18	101,57	122,38
	- Bia Keg 2L	-	1,15	1,09	1,10	95,59	100,91
	- Bia chai 330ml	-	12,75	12,28	11,13	87,29	90,61
	- Bia chai 450ml	-	9,84	10,44	8,48	86,15	81,22
	- Bia chai Thabrew	-	9,65	13,33	12,31	127,53	92,34
	- Bia lon Thanh Hoa	-	0,54	0,86	0,75	139,20	87,40
	- Bia lon Thabrew	-	0,69	1,16	0,85	123,97	73,35
	- Bia chai Hà Nội	-					
	- Bia lon Hà Nội	-					
2.2	*Công ty TM	-	20,55	25,00	29,61	144,09	118,43

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2017	Năm 2018		So sánh	
				KH năm	TH năm	TH năm 2018/TH 2017	TH năm 2018/KH 2018
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng		42,86	41,52	44,02	102,71
	*Công ty mẹ		-	27,16	27,50	27,37	100,77
	- Bia hơi, bia box		-	6,31	6,18	6,77	99,52
	- Bia Keg 2L		-	0,20	0,22	0,27	107,39
	- Bia chai 330ml		-	4,78	4,89	4,99	137,16
	- Bia chai 450ml		-	5,26	5,20	4,78	120,29
	- Bia chai Thabrew		-	3,42	3,62	3,91	90,95
	- Bia lon Thanh Hoa		-	0,56	0,54	0,82	91,97
	- Bia lon Thabrew		-	0,71	0,67	0,93	114,43
	- Bia chai Hà Nội		-	5,93	6,18	4,78	147,17
	- Bia lon Hà Nội		-	0,00		0,10	153,10
	*Công ty TM		-	15,70	14,02	16,65	80,59
4	Chi phí khác	Tỷ đồng		0,50	0,70	2,47	106,05
	*Công ty mẹ			0,43	0,70	2,03	352,14
	*Công ty TM			0,07		0,44	289,29
5	Chi phí tài chính hợp nhất	Tỷ đồng		0,13			628,57
	*Công ty mẹ			0,13			
	*Công ty TM						
6	Thu nhập từ hoạt động tài chính hợp nhất	Tỷ đồng		2,34	1,18	3,50	149,64
	*Công ty mẹ			5,098	0,65	4,74	297,37
	*Công ty TM			0,82	0,53	0,99	93,06
7	Thu nhập khác	Tỷ đồng		0,599		0,11	729,85
	*Công ty mẹ			0,58			187,48
	*Công ty TM			0,0179		0,114	0,00
V	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng		13,14	7,69	7,901	636,87
1	*Công ty mẹ	-		14,26	5,68	8,00	60,13
	- Bia hơi, bia box			4,22	-5,55	-0,08	140,86
	- Bia Keg 2L			0,81	0,41	0,08	1,38
	- Bia chai 330ml			-7,69	-7,94	-6,96	9,47
	- Bia chai 450ml			-5,34	4,25	-7,47	18,65
	- Bia chai Thabrew			14,46	6,33	14,09	87,69
	- Bia lon Thanh Hoa			-2,56	-3,43	-1,70	(175,85)
	- Bia lon Thabrew			-2,82	-1,40	-1,48	97,48
	- Bia chai Hà Nội			3,96	9,85	4,63	222,48
	- Bia lon Hà Nội			0,00		0,53	49,53

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2017	Năm 2018		So sánh	
				KH năm	TH năm	TH năm 2018/TH 2017	TH năm 2018/KH 2018
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
	Doanh thu cung cấp dịch vụ			4,11	3,20	3,63	88,25
	Lợi nhuận khác			0,15	(0,70)	-2,03	(1.341,06)
	Thu nhập từ hoạt động tài chính			4,97	0,65	4,74	
2	*Công ty TM	-	2,470	2,008	2,13	86,28	
VII	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	9,830	2,48	5,81	59,15	234,06
1	LNST công ty mẹ	-	11,45	0,878	6,41	55,95	729,61
2	LNST công ty TM	-	1,96	1,606	1,64	83,62	102,05
VII	Thuế và các khoản phải trả	Tỷ đồng	295,74	323,76	322,10	108,91	99,49
I	* Công ty mẹ	-	292,06	321,64	318,42	109,02	99,00
	* Công ty TM	-	3,67	2,12	3,68	100,08	173,28
1	Thuế giá trị gia tăng	Tỷ đồng	38,00	42,89	43,38	114,16	101,13
	* Công ty mẹ	-	34,90	41,17	40,48	115,97	98,32
	* Công ty TM	-	3,10	1,72	2,90	93,70	168,51
2	Thuế tiêu thụ đặc biệt	Tỷ đồng	250,261	275,80	261,22	104,38	94,71
	* Công ty mẹ	-	250,261	275,80	261,22	104,38	94,71
	* Công ty TM						
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	3,31	1,54	2,33	70,24	151,17
	* Công ty mẹ	-	2,80	1,14	1,63	58,01	142,92
	* Công ty TM	-	0,51	0,40	0,70	137,52	174,56
4	Các khoản nộp khác	Tỷ đồng	4,17	3,53	15,18	363,89	429,97
	* Công ty mẹ	-	4,10	3,53	15,10	368,23	427,79
	* Công ty TM	-	0,07		0,077	110,00	
IX	Lao động và thu nhập						
	* Công ty mẹ						
1	Lao động bình quân	Người	475,25	440,60	437	91,95	99,18
2	Lương bình quân người lao động	Trđ/người/tháng	7,42	7,79	7,01	94,45	89,95
	* Công ty TM						
1	Lao động bình quân	Người	151	144,4	146,4	96,95	101,39
2	Lương bình quân người lao động	Trđ/người/tháng	9,07	9,09	9,54	105,18	104,95